TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG
Bản án số: **27**/2023/HS-ST
Ngày: **26-9-2023**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Thuận** - Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông Tân Hiệp.

2. Bà **Võ Thị Thùy Trang** - Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ huyện T .

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát *nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang* tham gia phiên tòa: Ông **Lê Anh Vũ** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023 theo quyết Đ đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 27/2023/HSST-QĐ ngày 11 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức S - sinh ngày **04/9/2007.** Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1986 và bà Trần Thị N , sinh năm 1988. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/4/2023 đến ngày 13/4/2023 chuyển tạm giam đến nay (có mặt).

2. Dương Văn D - sinh ngày **11/01/2004.** Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp Đ, xã N, huyện A, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12; con ông Nguyễn Văn T , sinh năm 1976 và bà Dương Thị R, sinh năm 1976. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/4/2023 đến ngày 13/4/2023 chuyển tạm giam đến nay (có mặt).

3. Đinh Văn Hoài L , sinh ngày **06/5/2005.** Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp P , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; con

ông Đinh Văn C , sinh năm 1977 và bà Lê Thị Đ , sinh năm 1979. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/4/2023 đến ngày 13/4/2023 chuyển tạm giam đến nay (có mặt).

4. Nguyễn Vũ P - sinh ngày **22/11/2005**. Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1984 và bà Trần Thị Kim Đ, sinh năm 1988;

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/4/2023 đến ngày 13/4/2023 chuyển tạm giam đến nay (có mặt).

5. Trần Văn Đ - sinh ngày **09/6/2008**. Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Ấp P , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Trần Văn C , sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1982;

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/4/2023 đến ngày 13/4/2023 chuyển tạm giam đến nay (có mặt).

* Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Đức S , Nguyễn Vũ P , Đinh Văn Hoài L , Trần Văn Đ : Ông **Huỳnh Ngọc Thông** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang (có mặt).

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo **Nguyễn Đức S** :

Bà **Trần Thị N** - sinh năm 1986 (có mặt).

Địa chỉ: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo **Nguyễn Vũ P** :

Bà **Lê Thị L** - sinh năm 1962 (Bà ngoại của bị cáo P - Theo trích lục đăng ký giám hộ số 03 ngày 27/6/2023 của UBND xã T) (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang;

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo **Đinh Văn Hoài L** :

Bà **Lê Thị Đ** - sinh năm 1979 (có mặt).

Địa chỉ: ấp P , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo **Trần Văn Đ** :

Ông **Trần Văn C** - sinh năm 1970 (có mặt).

Địa chỉ: ấp P , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

** Người bị hại:* **Nguyễn Minh T** - sinh năm 1994 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Đinh Văn C - sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

** Người làm chứng:*

1. **Nguyễn Văn P** - sinh năm 2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã P, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

2. **Trần Văn Huy** - sinh năm 1989 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã P, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức S , Dương Văn D , Đinh Văn Hoài L , Nguyễn Vũ P và Trần Văn Đ là bạn bè, quen biết nhau ngoài xã hội. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 06/4/2023, Dương Văn D gọi điện thoại cho S rủ đi cướp tài sản nhưng S chưa đồng ý mà nói với D đến buổi tối rồi tính. Sau đó, Nguyễn Vũ P gọi điện thoại cho S rước P sang nhà của S chơi. Một lát sau thì Trần Văn Đ, Dương Văn D cũng đến nhà S . S dùng điện thoại gọi cho Đinh Văn Hoài L thông qua phần mềm Messenger, L nghĩ rằng S rủ đến chơi nên cũng đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu xám-đen, biển số 68T1-669.05 của cha ruột là ông Đinh Văn C đến nhà của S chơi. Tại đây, cả nhóm chuẩn bị uống rượu thì hết tiền nên S rủ đi cướp để có tiền tiêu xài, D và L đồng ý. Trước đó, S điện thoại rủ và hỏi mượn xe mô tô Wave màu xanh, không có hai bửng trước, biển số 61S3-4666 của Đ để đi cướp tài sản thì Đ và P cũng đòi đi theo cùng nên cả nhóm thống nhất cùng đi với nhau.

S lấy một cây dao tự chế dài 66,7cm cán dao có quấn băng keo trắng, D cầm theo một cây dao tự chế dài 45cm phần cán có quấn dây nylon màu đen để ở dưới chân bàn nhà của S để làm hung khí đi cướp tài sản; P cầm theo một cây dao tự chế (dao cánh bướm) do D và S mượn của một người bạn tên Lép (chưa rõ lai lịch) ở thành phố R. L điều khiển xe mô tô YAMAHA Sirius màu xám-đen, biển số 68T1-669.05 chở P và D , Đ dùng xe mô tô Wave của mình chở S đi về hướng xã P, thành phố R tìm người cướp tài sản. Khi đến đoạn đường thuộc xã T, huyện C cả nhóm phát hiện một người nam điều khiển xe mô tô chở một người nữ (chưa rõ lai lịch) theo hướng ngược lại nên cả nhóm đuổi theo Đ cướp tài sản nhưng gặp xe của Cảnh sát giao thông tuần tra nên bỏ chạy về nhà của S .

Khi về đến nhà của S , L và D đòi đi cướp tài sản tiếp nên L điều khiển xe Sirius chở S và D , Đ điều khiển xe Wave chở P đi đường Kênh 3 qua Quốc lộ 80 về hướng thị trấn T. Đến khoảng 02 giờ 10 phút ngày 07/4/2023, cả nhóm chạy ngang cửa hàng mắt kính Điện Biên Phủ, thuộc Khu phố B, thị trấn T thì phát hiện anh Nguyễn Minh T , sinh năm 1994, trú tại ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang cùng mẹ ruột là bà Trần Thị L đang đón xe khách đi khám bệnh ở thành phố Hồ Chí Minh

nên S hỏi L tính làm sao thì L dừng xe lại, Đ cũng điều khiển xe đến. L kêu quay xe lại, S chuyển sang đi xe của Đ , P qua đi xe của L chạy đến tiếp cận vị trí mà anh Nguyễn Minh T đang đứng. P xuống xe đi đến chỗ anh T nói "Xin vài chục ngàn coi", P lấy dao tự chế kề vào cổ anh T yêu cầu cởi cái túi xách đang đeo trong người ra, S , D cầm dao tự chế đứng ở cạnh bên đe dọa, P lấy túi xách đưa cho D cầm. L lục soát móc túi quần phía trước bên trái của anh T lấy 01 điện thoại di động Iphone 13 Pro Max. Sau khi cướp tài sản của anh T xong, Đ điều khiển xe chở S , L điều khiển xe chở D và P đi về hướng cầu sắt Kênh Zero. Khi đến khu vực Công viên chợ T gặp hai người đang ngồi ghế đá S gọi cả nhóm quay lại Đ tiếp tục cướp của hai người này nhưng L , P , D kêu đi về. Cả nhóm tiếp tục điều khiển xe qua cầu Kinh Zero một đoạn đến Nhà thờ thì điều khiển xe lên cầu đi qua Kênh, chạy tiếp khoảng 01 kilômét nữa thì lên một cây cầu ở giữa sông kiểm tra túi xách thấy có tiền và giấy tờ nên cả nhóm tiếp tục đi theo đường nhựa Kênh Zero qua xã T đi về nhà của S . Đến khoảng 03 giờ cùng ngày cả nhóm về đến nhà S , D kiểm tra túi xách được số tiền 3.500.000 đồng *(Ba triệu năm trăm ngàn đồng)*; một số giấy tờ tùy thân; 01 đồng hồ đeo tay nam; 01 cái tai nghe bluetooth. D giữ điện thoại Iphone 13 Pro Max, tai nghe bluetooth, chia cho mỗi người 500.000 đồng *(Năm trăm ngàn đồng)*, số tiền còn lại D giữ tiêu xài cho cả nhóm. P lấy cái đồng hồ để sử dụng, D để tai nghe, chai nước hoa ở nhà S và kêu P đem túi xách, bóp da, giấy tờ tùy thân ném bỏ nhưng P chỉ đem giấy tờ ném xuống sông trước nhà của S còn túi xách, bóp da thì P giữ lại để sử dụng. Sau đó, D lấy xe mô tô của L đưa P về nhà. Đến ngày 08/4/2023, D nhờ anh ruột của S là Nguyễn Đức K chở đi gặp Nguyễn Văn P, sinh năm 2002, trú tại ấp T, xã P, thành phố R, D nói dối với Nguyễn Văn P là điện thoại của bạn ở Cần Thơ nhờ tìm nơi mở mật khẩu và đã gửi sửa lỗi *"dính icloud"* ở tiệm điện thoại tại chợ xã Pg của Trần Văn H, sinh năm 1989, trú tại ấp T, xã P, thành phố R. Khi biết được sự việc, mẹ của Nguyễn Văn P là bà Dương Thị T đến tiệm điện thoại lấy điện thoại Iphone 13 Pro Max về và tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra. Anh Nguyễn Minh T sau khi bị cướp tài sản đã đến Công an thị trấn Tân Hiệp trình báo.

Đến ngày 08/4/2023, Trần Văn Đ đến Công an xã T đầu thú về hành vi phạm tội và bị tạm giữ, Trần Văn Đ đã tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính còn lại 235.000 đồng *(Hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng)*. Đến ngày 09/4/2023, Nguyễn Đức S , Dương Văn D , Đinh Văn Hoài L và Nguyễn Vũ P bị phát hiện có vật chứng phạm tội ở người và chỗ ở nên bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp. Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại biên bản xác nhận hung khí, các bị cáo xác nhận: 01 (một) dao tự chế lưỡi bằng kim loại dài 66,7cm, cán bằng hai mảnh gỗ ép vào lưỡi bằng băng keo trắng,

phần cán dài 16,3cm được S cất giấu trong áo và dùng để đe dọa anh T nhằm cướp tài sản; 01 (một) dao tự chế bằng kim loại dài 45cm phần cán bằng gỗ được cố Đ bằng dây nylon màu đen, phần lưỡi dài 29cm, phần cán dài 16cm, dao có một cạnh sắc bén, một cạnh là bề sống, phần mũi nhọn, bề ngang 03cm, phần vỏ dao bằng gỗ màu đen do D sử dụng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T , tỉnh Kiên Giang tiến hành thu giữ vật chứng là tài sản mà bị cáo đã trộm cắp để Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T định giá:

Tại **Kết luận định giá số 07/2023/KL-HĐĐG** ngày 14/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận tại thời điểm xảy ra vụ án ngày 07/4/2023, như sau:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max: Giá trị máy cũ hiện tại khoảng **13.500.000 đồng** *(Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng).*

- 01 (một) ốp lưng điện thoại loại dẻo: Có giá khoảng **100.000đ** *(Một trăm ngàn đồng)*. Qua tham khảo các cửa hàng trên địa bàn không có bán ốp lưng chính hãng magsafe 13 Pro Max, chỉ có bán các loại ốp lưng giá cao nhất 50.000đ - 100.000 đồng.

- 01 (một) cái cặp đeo chéo bằng da, sọc ca rô màu đen được mua cách đây 03 năm: Giá trị khấu hao còn lại khoảng **100.000 đồng** *(Một trăm ngàn đồng).*

- 01 (một) cái bóp da màu đen, hiệu LETTHNIC mua cách đây khoảng 02 năm: Giá trị khấu hao còn lại khoảng **100.000 đồng** *(Một trăm ngàn đồng).*

- 01 (một) tai nghe hiệu Airpod Pro: Giá hiện tại khoảng **3.000.000đồng** *(Ba triệu đồng).*

- 01 (một) chai nước hoa hiệu Tom Ford 100ml: Qua tham khảo các cửa hàng bán trên địa bàn huyện không có bán loại nước hoa cao cấp này, nên không thẩm Đ được giá.

- 01 (một) đồng hồ đeo bằng da hiệu FOSSIL mua vào năm 2019 với giá 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng)* đã qua sử dụng. Qua tham khảo các cửa hàng bán đồng hồ đeo tay không có bán hiệu này nên không thẩm định được giá.

- Tổng giá trị tài sản cần định giá: **16.800.000 đồng** *(Bằng chữ: Mười sáu triệu tám trăm ngàn đồng chẵn).*

Tại **kết luận định giá bổ sung số 07/2023/KL-HĐĐG** ngày 07/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận tại thời điểm xảy ra vụ án ngày 07/4/2023:

- 01 (một) chai nước hoa hiệu Tom Ford 100ml: Đã qua sử dụng không biết đã sử dụng hết bao nhiêu, còn lại bao nhiêu nên hội đồng thống nhất không thẩm định.

- 01 (một) đồng hồ đeo bằng da hiệu FOSSIL mua vào năm 2019 với giá 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) đã qua sử dụng. Qua khảo sát trên địa bàn huyện đồng hồ Fossil chính hãng không còn thịnh hành, loại cũ ít người sử dụng, đã sử dụng 3-4 năm giá thu mua vào khoảng 800.000 đồng *(Tám trăm ngàn đồng)*. Tổng giá trị tài sản cần định giá: **800.000 đồng** (Tám trăm ngàn đồng).

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà các bị cáo thực hiện hành vi cướp tài sản qua định giá là **17.600.000 đồng** và số tiền **3.500.000 đồng** trong túi xách. Tổng cộng số tài sản các bị cáo thực hiện hành vi Cướp tài sản có giá trị là **21.100.000 đồng** *(Hai mươi mốt triệu một trăm ngàn đồng)*.

* Cáo trạng số 23/CT-VKSTH ngày 05/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang truy tố các bị cáo Nguyễn Đức S , Dương Văn D , Nguyễn Vũ P , Đinh Văn Hoài L , Trần Văn Đ về tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên xử các bị cáo Nguyễn Đức S , Dương Văn D , Nguyễn Vũ P , Đinh Văn Hoài L , Trần Văn Đ phạm tội "**Cướp tài sản**".

- Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 168, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 91, khoản 2 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức S** mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Đề nghị xử phạt bị cáo **Trần Văn Đ** mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 168, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Vũ P** mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Đề nghị xử phạt bị cáo **Đinh Văn Hoài L** mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 168, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Đề nghị xử phạt bị cáo **Dương Văn D** mức án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Bị hại Nguyễn Minh T yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường giá trị các tài sản không thu hồi được gồm: 01 (một) ốp lưng dẻo magsafe Iphone 13 Promax trị giá 700.000 đồng; 01 (một) chai nước hoa Tom Ford 100ml trị giá 5.200.000 đồng; 01 (một) tai nghe bluetooth Airpod Pro trị giá 4.000.000 đồng; tiền Việt Nam 3.500.000 đồng. Tổng cộng 13.400.000 đồng *(Mười ba triệu bốn trăm ngàn đồng)* . Các bị cáo và đại diện của bị cáo đồng ý bồi thường mỗi bị cáo số tiền 2.680.000 đồng *(Hai triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng)*. Đại diện của các bị cáo Nguyễn Đức S , Đinh Văn Hoài L , Nguyễn Vũ P , Dương Văn D , mỗi người đã bồi thường đủ số tiền 2.680.000 đồng *(Hai triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng)*. Riêng đại diện gia đình bị cáo Trần Văn Đ bồi thường 2.445.000 đồng *(Hai triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn đồng)* do bị cáo đã nộp 235.000 đồng *(Hai trăm ba mươi lăm ngàn đồng)* tiền thu lợi bất chính khi đầu thú. Anh T đã nhận đủ số tiền yêu cầu bồi thường 13.400.000 đồng *(Mười ba triệu bốn trăm ngàn đồng)* và không có yêu cầu bồi thường đối với chìa khóa, giấy tờ tùy thân, sổ khám bệnh không thu hồi được.

**** Đồ vật, vật chứng thu giữ, tạm giữ được xử lý như sau:***

- 01 (một) dao tự chế lưỡi bằng kim loại dài 66,7cm, cán bằng hai mảnh gỗ ép vào lưỡi bằng băng keo trắng, phần cán dài 16,3cm, phần lưỡi dài 50,4cm, một bề lưỡi sắc bén, một bề sống là hung khí do Nguyễn Đức S sử dụng để cướp tài sản.

- 01 (một) dao tự chế bằng kim loại dài 45cm phần cán bằng gỗ được cố Đ bằng dây nylon màu đen, phần lưỡi dài 29cm, phần cán dài 16cm, dao có một cạnh sắc bén, một cạnh là bề sống, phần mũi nhọn, bề ngang 03cm, phần vỏ dao bằng gỗ màu đen dài 34cm. Là hung khí do Dương Văn D sử dụng để cướp tài sản.

- 01 (một) dao bằng kim loại tổng chiều dài 29cm, phần lưỡi dài 19cm, chiều ngang nơi rộng nhất 04cm, phần cái có khâu bằng kim loại dài 01cm, cán nhựa dài 10cm, có một bề lưỡi sắc bén, một bề sống, phần đầu mũi dao nhọn, phần vỏ dao dài 24,5cm bằng da màu đen.

- 01 (một) dao tự chế bằng kim loại cán bằng gỗ, tổng chiều dài 76,5cm, phần lưỡi dài 46,5cm, chiều ngang lưỡi nơi rộng nhất 8,5cm, có một bề lưỡi sắc bén, một bề sống, phần đầu mũi dao bằng, cán có khâu bằng kim loại dài 1,2cm, phần cán gỗ dài 30cm.

- 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài 39,5cm, nơi rộng nhất của lưỡi dài 9,5cm loại dao rựa không có cán.

- 01 (một) cái nón lưỡi trai màu xám đen, phía trước có dòng chữ TRUE RELIGION được thêu nổi.

- 01 (một) cái nón lưỡi trai màu trắng hồng, có phần lưỡi trai màu nâu, phía trước có dòng chữ TRUE RELIGION màu hồng được thêu nổi.

- 01 (một) cái nón lưỡi trai màu cam đen, trên nón có thêu số 6 và số 8 bằng chỉ màu cam.

- 01 (một) cái nón lưỡi trai màu đen, phía trên có in dòng chữ GUCCI màu xám.

- 01 (một) áo khoác vải màu đen hai bên tay áo có ba kẻ sọc màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức S sử dụng khi đi cướp tài sản.

Dao tự chế, nón lưỡi trai, áo khoác thu giữ của Nguyễn Đức S là công cụ, P tiện dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 cây dao tự chế dài 76,5cm và 29cm, lưỡi dao dài 39,5cm tuy không liên quan đến vụ án nhưng không phải là vật dụng trong sinh hoạt hàng ngày mà là một loại hung khí nguy hiểm cần tịch thu tiêu hủy, đã được nhập kho vật chứng.

- Trả lại cho Nguyễn Đức S 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh tím IMEI1: 864182040656895; IMEI 2: 864182040656887; do vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho Trần Văn Đ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh - tím, số imei1: 864739047541873; imei2: 864739047541865, do vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội.

* Ông **Huỳnh Ngọc Thông** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Đức S , Nguyễn Vũ P , Đinh Văn Hoài L , Trần Văn Đ : Thống nhất với cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Nguyễn Đức S , Nguyễn Vũ P , Đinh Văn Hoài L , Trần Văn Đ phạm tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự, và thống nhất với tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã áp dụng cho các bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại, trình độ học vấn các bị cáo thấp, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, xử phạt các bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội, cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận đủ số tiền yêu cầu bồi thường, không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

NHẬN Đ CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ ngày 07/4/2023, tại trước cửa hàng "Mắt kính Điện Biên Phủ" thuộc khu phố Đ, thị trấn T, huyện T , tỉnh Kiên Giang, các bị cáo Nguyễn Đức S , Dương Văn D , Nguyễn Vũ P , Đinh Văn Hoài L và Trần Văn Đ cầm theo 03 cây dao tự chế khống chế, đe dọa anh Nguyễn Minh T và bà Trần Thị L đang chờ xe khách để cướp 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max, 01 (một) đồng hồ đeo tay bằng da hiệu FOSSIL; 01 (một) túi đeo chéo màu đen bên trong có 01 (một) cái bóp da màu đen hiệu LETHNIC, 01 (một) tai nghe Air Pod, 01 (một) chai nước hoa Tom Ford 100ml, tiền Việt Nam 3.500.000 đồng *(Ba triệu năm trăm ngàn đồng),* sổ khám bệnh và một số giấy tờ tùy thân của anh T. Tổng số tài sản mà các bị cáo thực hiện hành vi cướp tài sản trị giá là **21.100.000 đồng** *(Hai mươi mốt triệu một trăm ngàn đồng),* các bị cáo chia nhau sử dụng và tiêu xài cá nhân.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Đức S , Dương Văn D , Nguyễn Vũ P , Đinh Văn Hoài L và Trần Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo ý thức được việc cướp tài sản của người khác là hành vi phạm pháp luật, mục đích sử dụng cho tiêu xài cá nhân, các bị cáo đem theo dao tự chế khống chế, đe dọa bị hại để thực hiện hành vi cướp tài sản một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại và làm mất an ninh trật tự ở địa P , gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình, có tác dụng răn đe và đấu tranh phòng ngừa các loại tội phạm.

Bị cáo Nguyễn Đức S , sinh ngày 04/9/2007, tính đến thời điểm phạm tội ngày 07/4/2023 bị cáo được 15 tuổi, 07 tháng, 03 ngày;

Bị cáo Nguyễn Vũ P , sinh ngày 22/11/2005, tính đến thời điểm phạm tội ngày 07/4/2023 bị cáo được 17 tuổi, 04 tháng, 16 ngày;

Bị cáo Đinh Văn Hoài L , sinh ngày 06/5/2005, tính đến thời điểm phạm tội ngày 07/4/2023 bị cáo được 17 tuổi, 11 tháng, 01 ngày;

Bị cáo Trần Văn Đ , sinh ngày 09/6/2008, tính đến thời điểm phạm tội ngày 07/4/2023 bị cáo được 14 tuổi, 09 tháng, 29 ngày;

Hành vi của các bị cáo là đồng phạm giản đơn, không phân công tổ chức, bị cáo S và bị cáo D là người rủ rê và cùng bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội; căn cứ khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 mức hình phạt áp dụng cho bị cáo P và bị cáo L không quá ba phần tư mức phạt tù có thời hạn mà điều luật quy định , căn cứ khoản 2 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 mức hình phạt áp dụng cho bị cáo S và bị cáo Đ không quá một phần hai mức phạt tù có thời hạn mà điều luật quy định, nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã liên đới bồi thường thiệt hại cho bị hại; các bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án tiền sự; trình độ học vấn các bị cáo thấp; bị cáo Trần Văn Đ đầu thú về hành vi phạm tội; nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Minh T yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường giá trị các tài sản không thu hồi được gồm: 01 (một) ốp lưng dẻo magsafe Iphone 13 Promax trị giá 700.000 đồng; 01 (một) chai nước hoa Tom Ford 100ml trị giá 5.200.000 đồng; 01 (một) tai nghe bluetooth Airpod Pro trị giá 4.000.000 đồng; tiền Việt Nam 3.500.000 đồng. Tổng cộng 13.400.000 đồng (Mười ba triệu bốn trăm ngàn đồng). Các bị cáo và đại diện của các bị cáo đồng ý liên đới bồi thường mỗi bị cáo số tiền 2.680.000 đồng (Hai triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng); đại diện của các bị cáo Nguyễn Đức S , Đinh Văn Hoài L , Nguyễn Vũ P , Dương Văn D , mỗi người đã bồi thường đủ số tiền 2.680.000 đồng (Hai triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng). Riêng đại diện của bị cáo Trần Văn Đ bồi thường 2.445.000 đồng (Hai triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) do bị cáo đã nộp 235.000 đồng (Hai trăm ba mươi lăm ngàn đồng) tiền thu lợi bất chính khi đầu thú. Anh T đã nhận đủ số tiền yêu cầu bồi thường và không yêu cầu bồi thường đối với chìa khóa, giấy tờ tùy thân, sổ khám bệnh không thu hồi được; nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn Đ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh - tím, số imei1: 864739047541873; imei2: 864739047541865.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức S 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh tím IMEI1: 864182040656895; IMEI 2: 864182040656887; do các vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) dao tự chế lưỡi bằng kim loại dài 66,7cm, cán bằng hai mảnh gỗ ép vào lưỡi bằng băng keo trắng, phần cán dài 16,3cm, phần lưỡi dài 50,4cm, một bề lưỡi sắc bén, một bề sống là hung khí do Nguyễn Đức S sử dụng để cướp tài sản.

- 01 (một) dao tự chế bằng kim loại dài 45cm phần cán bằng gỗ được cố Đ bằng dây nylon màu đen, phần lưỡi dài 29cm, phần cán dài 16cm, dao có một cạnh sắc bén, một cạnh là bề sống, phần mũi nhọn, bề ngang 03cm, phần vỏ dao bằng gỗ màu đen dài 34cm. Là hung khí do Dương Văn D sử dụng để cướp tài sản.

- 01 (một) dao bằng kim loại tổng chiều dài 29cm, phần lưỡi dài 19cm, chiều ngang nơi rộng nhất 04cm, phần cái có khâu bằng kim loại dài 01cm, cán nhựa dài 10cm, có một bề lưỡi sắc bén, một bề sống, phần đầu mũi dao nhọn, phần vỏ dao dài 24,5cm bằng da màu đen.

- 01 (một) dao tự chế bằng kim loại cán bằng gỗ, tổng chiều dài 76,5cm, phần lưỡi dài 46,5cm, chiều ngang lưỡi nơi rộng nhất 8,5cm, có một bề lưỡi sắc bén, một bề sống, phần đầu mũi dao bằng, cán có khâu bằng kim loại dài 1,2cm, phần cán gỗ dài 30cm.

- 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài 39,5cm, nơi rộng nhất của lưỡi dài 9,5cm loại dao rựa không có cán.

- 01 (một) cái nón lưỡi trai màu xám đen, phía trước có dòng chữ TRUE RELIGION được thêu nổi.

- 01 (một) cái nón lưỡi trai màu trắng hồng, có phần lưỡi trai màu nâu, phía trước có dòng chữ TRUE RELIGION màu hồng được thêu nổi.

- 01 (một) cái nón lưỡi trai màu cam đen, trên nón có thêu số 6 và số 8 bằng chỉ màu cam.

- 01 (một) cái nón lưỡi trai màu đen, phía trên có in dòng chữ GUCCI màu xám.

- 01 (một) áo khoác vải màu đen hai bên tay áo có ba kẻ sọc màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức S sử dụng khi đi cướp tài sản.

[7] Đối với Nguyễn Đức K là anh ruột của bị cáo Nguyễn Đức S , qua xác minh không có mặt ở địa phương, đối với người tên Lép, bị cáo D khai nhận ngày 08/4/2023 đã đem cây dao tự chế (loại dao cánh bướm) trả lại cho Lép, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân để tiến hành lấy lời khai, làm rõ có vai trò gì trong vụ án, thu hồi vật chứng, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn P, Trần Văn H không biết điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max do phạm tội mà có, nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với 01 xe mô tô loại xe Wave màu xanh, không có hai bửng trước, biển số 61S3-4666, số khung: RL8PD152FMH002557, số máy: RP2WCH4PD8A002557 bị cáo Trần Văn Đ khai nhận mua qua mạng, không có giấy tờ kèm theo. Qua tra cứu, xe mô tô trên do Võ Thanh H địa chỉ 3/13 N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã đề nghị hỗ trợ xác minh nhưng chưa có kết quả nên Cơ quan điều tra chuyển cho Đội Cảnh sát Hình sự tiếp tục xác minh, thông báo cho chủ sở hữu làm rõ và xử lý theo quy của pháp luật.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme màu đen, đã qua sử dụng (không kiểm tra tình trạng hoạt động) không liên quan đến sự việc phạm tội, đã trả lại cho bị cáo Đinh Văn Hoài L .

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu xám-đen, số khung: RLCUE3720NY100528; số máy: E32VE553846 (đã qua sử dụng), biển số 68T1-669.05, thuộc sở hữu của ông Đinh Văn C , ông C không biết việc bị cáo L chạy xe từ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về huyện T dùng xe đi cướp tài sản, nên không có căn cứ xử lý và xe đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Các tài sản tạm giữ của bị hại Nguyễn Minh T , Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu gồm: 01 (một) cái cặp đeo chéo bằng da sọc ca rô màu đen; 01 (một) đồng hồ đeo tay bằng da hiệu FOSSIL; 01 (một) cái bóp da màu đen hiệu LETHNIC; Tiền Việt Nam 235.000 đồng (Hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng) do bị cáo Trần Văn Đ tự nguyện giao nộp; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max màu vàng đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, do bà Dương Thị Thật giao nộp.

- Đối với tai nghe bluetooth Airpod Pro, chai nước hoa hiệu Tom Ford 100ml và các giấy tờ tùy thân của bị hại Nguyễn Minh T , Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được.

[8] Đối với quan điểm bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo P , L và D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo S và bị cáo Đ được miễn án phí do là trẻ em.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Đức S , Dương Văn D , Nguyễn Vũ P , Đinh Văn Hoài L , Trần Văn Đ phạm tội "**Cướp tài sản**".

- Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 168, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 91, khoản 2 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức S 03 (ba) năm (06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 09/4/2023.

Xử phạt bị cáo **Trần Văn Đ 03 (ba) năm** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 09/4/2023.

- Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 168, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Vũ P 04 (bốn) năm** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 09/4/2023.

Xử phạt bị cáo **Đinh Văn Hoài L 04 (bốn) năm** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 09/4/2023.

- Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 168, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Dương Văn D 05 (năm) năm** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 09/4/2023.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn Đ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh - tím, số imei1: 864739047541873; imei2: 864739047541865.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức S 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh tím IMEI1: 864182040656895; IMEI 2: 864182040656887.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) dao tự chế lưỡi bằng kim loại dài 66,7cm, cán bằng hai mảnh gỗ ép vào lưỡi bằng băng keo trắng, phần cán dài 16,3cm, phần lưỡi dài 50,4cm, một bề lưỡi sắc bén, một bề sống là hung khí do Nguyễn Đức S sử dụng để cướp tài sản.

- 01 (một) dao tự chế bằng kim loại dài 45cm phần cán bằng gỗ được cố Đ bằng dây nylon màu đen, phần lưỡi dài 29cm, phần cán dài 16cm, dao có một cạnh sắc bén, một cạnh là bề sống, phần mũi nhọn, bề ngang 03cm, phần vỏ dao bằng gỗ màu đen dài 34cm. Là hung khí do Dương Văn D sử dụng để cướp tài sản.

- 01 (một) dao bằng kim loại tổng chiều dài 29cm, phần lưỡi dài 19cm, chiều ngang nơi rộng nhất 04cm, phần cái có khâu bằng kim loại dài 01cm, cán nhựa dài 10cm, có một bề lưỡi sắc bén, một bề sống, phần đầu mũi dao nhọn, phần vỏ dao dài 24,5cm bằng da màu đen.

- 01 (một) dao tự chế bằng kim loại cán bằng gỗ, tổng chiều dài 76,5cm, phần lưỡi dài 46,5cm, chiều ngang lưỡi nơi rộng nhất 8,5cm, có một bề lưỡi sắc bén, một bề sống, phần đầu mũi dao bằng, cán có khâu bằng kim loại dài 1,2cm, phần cán gỗ dài 30cm.

- 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài 39,5cm, nơi rộng nhất của lưỡi dài 9,5cm loại dao rựa không có cán.

- 01 (một) cái nón lưỡi trai màu xám đen, phía trước có dòng chữ TRUE RELIGION được thêu nổi.

- 01 (một) cái nón lưỡi trai màu trắng hồng, có phần lưỡi trai màu nâu, phía trước có dòng chữ TRUE RELIGION màu hồng được thêu nổi.

- 01 (một) cái nón lưỡi trai màu cam đen, trên nón có thêu số 6 và số 8 bằng chỉ màu cam.

- 01 (một) cái nón lưỡi trai màu đen, phía trên có in dòng chữ GUCCI màu xám.

- 01 (một) áo khoác vải màu đen hai bên tay áo có ba kẻ sọc màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức S sử dụng khi đi cướp tài sản.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 16/QĐ-VKSTH ngày 05/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6 và Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy địnhvề án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Vũ P , Dương Văn D và Đinh Văn Hoài L , mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Đức S và bị cáo Trần Văn Đ được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *VKSND huyện T ;*
- *Chi cục THADS huyện T ;*
- *Công an huyện T ;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chiến